

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG ĐỐI VỚI 28 HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN THÔN CỤ THẦN, XÃ THANH OAI
DỰ ÁN: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU ĐÔ THỊ THỂ THAO OLYMPIC (KHU ĐÔ THỊ THỂ THAO QUỐC TẾ HÀ NỘI) TRÊN ĐỊA BÀN THÔN CỤ THẦN, XÃ THANH OAI) ĐỢT 9
(Ban hành kèm theo Quyết Định số 1457 /QĐ-UBND ngày 10/6/2026 của UBND xã Thanh Oai)

STT	Chủ hộ sử dụng đất (hộ ông/bà)	Địa chỉ cư trú (thôn)	Số CCCD	Theo giấy tờ pháp lý							Theo bản đồ phục vụ công tác GPMB		Tổng diện tích đất nông nghiệp hộ đang sử dụng	Diện tích thu hồi vĩnh viễn (m2)	tổng diện tích thu hồi vĩnh viễn	Tỷ lệ % (diện tích thu hồi/tổng diện tích hộ đang sử dụng)	Bồi thường hỗ trợ đất nông nghiệp 155.000đ/m ² x 2 lần (Căn cứ nghị quyết số 90/2026/NQ-HĐND ngày 27/01/2026, Văn bản số 1496/UBND-TNMT về bồi thường theo Nghị quyết số 258/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội K=2)	Các khoản hỗ trợ theo QĐ số 40/QĐ-UBND của UBND TP Hà Nội		Tổng cộng tiền BT, HT	Người nhận tiền (Ký và ghi rõ họ tên)
				Số GCNQSD đất	Ngày cấp	Xứ đồng	Loại đất thu hồi	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Diện tích thửa đất	Thửa đất số	Tờ bản đồ số						Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm (155.000đ/m ² x 5 lần)	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng 10.000đ/m ² (không quá 10.000.000đ/chủ sử dụng)		
1	2	3	4	7	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	22	26	27	28	
1	Tạ Quang Biên	Thôn Cụ Thần	001066016857	CE 396015	09/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	244,00	49	25	3891	150	3647	93,73%	1.130.570.000	2.826.425.000	10.000.000	3.966.995.000	
			001066016857	CE 396015	09/09/2016	Quèn Từa	LUC	19	00	1226,00	282	25		136							
			001066016857	CE 396015	09/09/2016	Quèn Từa	LUC	00	19	1226,00	289	25		836							
			001066016857	CE 396016	09/09/2016	Quèn Từa	LUC	19	00	1226,00	290	25		254							
			001066016857	CE 396015	09/09/2016	Quèn Từa	LUC	19	00	2069,00	299	25		2069							
			001066016857	CE 396015	09/09/2016	Kinh Tế Phụ	LUC	174-20	00	108,00	631	26		108							
			001066016857	CE 396015	09/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	244,00	46	32		94							
2	Luu Quang Đức đại diện cho ông Lưu Văn Tuấn (chết)	Thôn Cụ Thần	001200031541	CE 179806	31/08/2016	Mạ mùa	LUC	00	00	223,00	63	25	3151	223	2910,5	92,37%	902.255.000	2.255.637.500	10.000.000	3.167.892.500	
			001200031541	CE 179806	31/08/2016	Từa Chăm	LUC	15	00	360,00	246	25		360							
			001200031541	CE 179806	31/08/2016	Xâm Canh	LUC	4	00	810,00	668	26		810							
			001200031541	CE 179806	31/08/2016	Đầu Làng	LUC	1	00	1491,00	45	30		1315,3							
			001200031541	CE 179806	31/08/2016	Mạ Chiêm	LUC	00	00	267,00	124	36		144							
			001200031541	CE 179806	31/08/2016	Mạ Chiêm	LUC	00	00	267,00	89	37		58,2							
			001058002493	CE 397019	29/09/2016	Man Bưởi	LUC	07	00	825,00	116	32	825								

3	Luu Văn Cảnh	Thôn Cư Thân	001058002493	CE 397019	29/09/2016	Mạ mùa	LUC	00	00	329,00	21	26	3388	54	3336	98,47%	1.034.160.000	2.585.400.000	10.000.000	3.629.560.000
			001058002493	CE 397019	29/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	329,00	290	26		275						
			001058002493	CE 397019	29/09/2016	Kinh Tế Phụ	LUC	455-44	00	216,00	405	26		216						
			001058002493	CE 397019	29/09/2016	Quèn Cờ	LUC	38	00	1733,00	507	26		1733						
			001058002493	CE 397019	29/09/2016	Mạ Xuân	LUC	00	00	285,00	194	36		162						
			001058002493	CE 397019	29/09/2016	Mạ Xuân	LUC	00	00	285,00	151	37		71						
4	Nguyễn Huy Trọng	Thôn Cư Thân	001058029177	CE 396043	09/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	367,00	130	32	3670	54	3632,7	98,98%	1.126.137.000	2.815.342.500	10.000.000	3.951.479.500
			001058029177	CE 396043	09/09/2016	Mạ Xuân	LUC	00	00	348,00	156	37		198						
			001058029177	CE 396043	09/09/2016	Mạ Xuân	LUC	00	00	348,00	159	37		115						
			001058029177	CE 396043	09/09/2016	Quèn Cờ	LUC	00	34	2160,00	74	32		2160						
			001058029177	CE 396043	09/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	367,00	83	25		187						
			001058029177	CE 396043	09/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	367,00	22	26		126						
			001058029177	CE 396043	09/09/2016	Xâm Canh	LUC	07	00	363,00	659	26		360,7						
			001058029177	CE 396043	09/09/2016	Kinh Tế Phụ	LUC	446-4516	00	432,00	204	26		108						
001058029177	CE 396043	09/09/2016	Kinh Tế Phụ	LUC	446-4516	00	432,00	634	26	324										
5	Lê Thị Hoàn đại diện Nguyễn Văn Thái (chết)	Thôn Cư Thân	001158008177	CE 397038	29/09/2016	Xương Người	LUC	10	00	4634,00	94	36	5381	4634	5327	99,00%	1.651.370.000	4.128.425.000	10.000.000	5.789.795.000
			001158008177	CE 397038	29/09/2016	Kinh Tế Phụ	LUC	00	00	270,00	682	26		270						
			001158008177	CE 397038	29/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	112,00	8	32		112						
			001158008177	CE 397038	29/09/2016	Mạ Xuân	LUC	00	00	365,00	99	36		160						
			001158008177	CE 397038	29/09/2016	Mạ Xuân	LUC	00	00	365,00	114	37		79						
			001158008177	CE 397038	29/09/2016	Mạ Xuân	LUC	00	00	365,00	231	37		72						
			001070016992	CE 397071	29/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	425,00	40	26		127						
			001070016992	CE 397071	29/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	425,00	144	26		180						

6	Lê Thị Nghĩa đại diện Nguyễn Văn Toàn (chết)		001070016992	CE 397071	29/09/2016	Từ Chuông	LUC	00	29	4832,00	45	31	5670	4832	5509	97,16%	1.707.790.000	4.269.475.000	10.000.000	5.987.265.000
			001070016992	CE 397071	29/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	425,00	99	32		118						
			001070016992	CE 397071	29/09/2016	Mạ Xuân	LUC	00	00	413,00	275	37		252						
7	Phạm Văn Phương	Thôn Cự Thân	00107902690	CE336539	24/09/2016	Tu Hà	LUC	29	00	1436,00	57	38	1688	1436	1598	94,67%	495.380.000	1.238.450.000	10.000.000	1.743.830.000
			00107902690	CE336539	24/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	162,00	138	25		162						
8	Hồ Thị Liên đại diện Nguyễn Thị Tinh (chết)	Thôn Cự Thân	001163039417	CE 179816	31/08/2016	Kinh Tế Phụ	LUC	00	00	108,00	506	26	1355	108	1301	96,01%	403.310.000	1.008.275.000	10.000.000	1.421.585.000
			001163039417	CE 179816	31/08/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	99,00	624	26		99						
			001163039417	CE 179816	31/08/2016	Cây Máy	LUC	25	00	1058,00	271	32		1058						
			001163039417	CE 179816	31/08/2016	Mạ Chiêm	LUC	00	00	90,00	216	36		36						
9	Phạm Thị Phương đại diện Nguyễn Thiệu Nam (chết)	Thôn Cự Thân	001181022595	CE 336503	24/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	176,00	126	25	1331	68	1263	94,89%	391.530.000	978.825.000	10.000.000	1.380.355.000
			001181022595	CE 336503	24/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	199,00	50	32		72						
			001181022595	CE 336503	24/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	199,00	187	32		59						
			001181022595	CE 336503	24/09/2016	Cây Máy	LUC	34	00	956,00	309	32		956						
			001181022595	CE 336503	24/09/2016	Mạ Xuân	LUC	00	00	176,00	211	36		108						
10	Phạm Thị Liên đại diện Nguyễn Huy Kiên (chết)	Thôn Cự Thân	001160039417	CE 396021	09/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	329,00	64	25	4038	162	3894	96,43%	1.207.140.000	3.017.850.000	10.000.000	4.234.990.000
			001160039417	CE 396021	09/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	329,00	100	25		167						
			001160039417	CE 396021	09/09/2016	Từ Chuông	LUC	25	00	2770,00	270	25		2770						
			001160039417	CE 396021	09/09/2016	Mạ Chiêm	LUC	00	00	309,00	140	37		90						
			001160039417	CE 396021	09/09/2016	Mạ Chiêm	LUC	00	00	309,00	215	37		75						
			001160039417	CE 396021	09/09/2016	Kinh Tế Phụ	LUC	241-35	00	270,00	497	26		270						
			001160039417	CE 396021	09/09/2016	Đồng cháy	LUC	18	00	360,00	22	33		360						
			001085015362	CE 336998	29/09/2016	Kinh Tế Phụ	LUC	443-57	00	108	4	33								

11	Phạm Minh Phương	Thôn Cự Thân	001085015362	CE 336998	29/09/2016	Mạ Xuân	LUC	00	00	270	29	25	1134	36	900	79,37%	279.000.000	697.500.000	9.000.000	985.500.000
			001085015362	CE 336998	29/09/2016	Mạ Bưởi	LUC	20	00	720,00	249	32		720						
			001085015362	CE 336998	29/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	36,00	75	36		36						
12	Tạ Văn Quang	Thôn Cự Thân	001058015988	CE 179802	31/08/2016	Mạ Gié	LUC	00	00	302	139	25	4188	72	4124	98,47%	1.278.440.000	3.196.100.000	10.000.000	4.484.540.000
			001058015988	CE 179802	31/08/2016	Mạ Gié	LUC	00	00	302	80	32		122						
			001058015988	CE 179802	31/08/2016	Mạ Chiêm	LUC	00	00	329	54	36		108						
			001058015988	CE 179802	31/08/2016	Mạ Chiêm	LUC	00	00	329	129	36		73						
			001058015988	CE 179802	31/08/2016	Mạ Chiêm	LUC	00	00	329	122	37		84						
			001058015988	CE 179802	31/08/2016	Mạ Gié	LUC	00	00	302	104	26		108						
			001058015988	CE 179802	31/08/2016	Từ Trong	LUC	29	00	1400,00	64	31		1400						
			001058015988	CE 179802	31/08/2016	Đồng Chày	LUC	15	00	1887,00	225	32		1887						
			001058015988	CE 179802	31/08/2016	Kinh Tế Phụ	LUC	00	00	270	444	26		270						
13	Lưu Thị Cẩm	Thôn Cự Thân	001169006208	AA 06694775	03/11/2026	Quần Cờ	LUC	00	33	520,00	55	32	520	520	520	100,00%	161.200.000	403.000.000	5.200.000	569.400.000
14	Lê Văn Giang	Thôn Cự Thân	001088028960	CE 336577	9/24/2016	Lô Bà Y	LUC	03	00	540,00	79	36	540	540	540	100,00%	167.400.000	418.500.000	5.400.000	591.300.000
15	Nguyễn Huy Quyết	Thôn Cự Thân	001085043121	CE 397010	29/09/2016	Mạ Từ	LUC	14	00	1404,00	53	30	1877	1404	1751	93,29%	542.810.000	1.357.025.000	10.000.000	1.909.835.000
			001085043121	CE 397010	29/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	131	247	26		65						
			001085043121	CE 397010	29/09/2016	Kinh Tế Phụ	LUC	274-25	00	216	520	26		216						
			001085043121	CE 397010	29/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	131	13	32		66						
16	Nguyễn Văn Bài	Thôn Cự Thân	001067007993	CE 397087	29/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	266	244	26	3397	61	3259	95,94%	1.010.290.000	2.525.725.000	10.000.000	3.546.015.000
			001067007993	CE 397087	29/09/2016	Kinh Tế Phụ	LUC	457-30	00	162,00	409	26		162						
			001067007993	CE 397087	29/09/2016	Mạ Từ	LUC	07	00	1944,00	63	30		1944						
			001067007993	CE 397087	29/09/2016	Bầu Dện	LUC	11	00	733,00	664	26		733						

			001067007993	CE 397087	29/09/2016	Mạ Chiêm	LUC	00	00	292	315	37		154							
			001067007993	CE 397087	29/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	266	51	32		133							
			001067007993	CE 397087	29/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	266	121	32		72							
17	Nguyễn Văn Hạc	Thôn Cự Thân	001044000290	CE 397050	29/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	425	96	25	4984	198	4845,8	97,23%	1.502.198.000	3.755.495.000	10.000.000	5.267.693.000	Trích do chưa hiển thị
			001044000290	CE 397050	29/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	425	12	26		93,8							
			001044000290	CE 397050	29/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	425	101	26		126							
			001044000290	CE 397050	29/09/2016	Kính Tế Phụ	LUC	00	00	486,00	291	26		486							
			001044000290	CE 397050	29/09/2016	Mạ Xuân	LUC	00	00	329	157	37		108							
			001044000290	CE 397050	29/09/2016	Mạ Xuân	LUC	00	00	329	252	37		90							
			001044000290	CE 397050	29/09/2016	Thép Mầu Đức	LUC	19	00	2160,00	49	33		2160							
			001044000290	CE 397050	29/09/2016	Man Từa	LUC	04	00	1584,00	70	30		1584							
18	Lưu Văn Đăng	Thôn Cự Thân	001052001088	CE 397013	29/09/2016	Kính Tế Phụ	LUC	453-50	00	270,00	380	26	4754	270	2809,4	59,10%	870.914.000	2.177.285.000	10.000.000	3.058.199.000	
			001052001088	CE 397013	29/09/2016	Mạ mùa	LUC	00	00	408	568	26		264							
			001052001088	CE 397013	29/09/2016	Mầu Huyện	LUC	04	00	1770,00	20	36		1770							
			001052001088	CE 397013	29/09/2016	Mạ Xuân	LUC	00	00	373	37	36		108							
			001052001088	CE 397013	29/09/2016	Mạ Xuân	LUC	00	00	373	65	37		132							
			001052001088	CE 397013	29/09/2016	Mạ Xuân	LUC	00	00	373	160	37		67,4							
			001052001088	CE 397013	29/09/2016	Mạ Xuân	LUC	00	00	373	297	37		54							
			001052001088	CE 397013	29/09/2016	Mạ mùa	LUC	00	00	408	78	32		144							
19	Nguyễn Văn Lâm	Thôn Cự Thân	001051002554	CE 336528	24/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	414	406	26	4728	90	4476	94,67%	1.387.560.000	3.468.900.000	10.000.000	4.866.460.000	
			001051002554	CE 336528	24/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	414	436	26		208							
			001051002554	CE 336528	24/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	414	578	26		116							
			001051002554	CE 336528	24/09/2016	Mạ Chiêm	LUC	00	00	358	87	37		106							

			001051002554	CE 336528	24/09/2016	Kinh Tế Phụ	LUC	00	00	378,00	677	26		378						
			001051002554	CE 336528	24/09/2016	Quản Từa	LUC	10	00	3578,00	43	31		3578						
20	Phạm Thị Chính (Trong)	Thôn Cự Thân	001158006900	CE 336555	24/09/2016	Kinh Tế Phụ	LUC	439-27	00	162	637	26	1465	57,2	1164,3	79,47%	360.933.000	902.332.500	10.000.000	1.273.265.500
			001158006900	CE 336555	24/09/2016	Quản Từa	LUC	3	00	957	200	25		934,1						
			001158006900	CE 336555	24/09/2016	Mạ Mùa	LUC	0	00	173	600	26		45						
			001158006900	CE 336555	24/09/2016	Mạ Mùa	LUC	0	00	173	164	26		128						
21	Phạm Thị Tinh đại diện Nguyễn Văn Yên (chết)	Thôn Cự Thân		CE 397014	29/09/2016	Mạ Mùa	LUC	0	00	386	159	19	4957	100	4849	97,82%	1.503.190.000	3.757.975.000	10.000.000	5.271.165.000
				CE 397014	29/09/2016	Mạ Mùa	LUC	0	00	450	271	26		126						
				CE 397014	29/09/2016	Kinh Tế Phụ	LUC	0	00	450	346	26		216						
				CE 397014	29/09/2016	Mạ Mùa	LUC	453-48	00	324	363	26		36						
				CE 397014	29/09/2016	Kinh Tế Phụ	LUC	0	00	450	432	26		108						
				CE 397014	29/09/2016	Mạ Xuân	LUC	453-48	00	324	484	26		278						
				CE 397014	29/09/2016	Mạ Mùa	LUC	0	00	386	559	26		188						
				CE 397014	29/09/2016	Sau Chùa	LUC	4	00	1884,00	59	32		1884						
				CE 397014	29/09/2016	Tu Hà	LUC	16	00	1913,00	45	38		1913						
22	Nguyễn Văn Toàn đại diện Nguyễn Văn Trung (chết)	Thôn Cự Thân	001082029056	CE 336563	24/09/2016	Từa Trong	LUC	35	00	1130,00	69	31	4123	1130	4051	98,25%	1.255.810.000	3.139.525.000	10.000.000	4.405.335.000
			001082029056	CE 336563	24/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	368	86	32		72						
			001082029056	CE 336563	24/09/2016	Mạ Xuân	LUC	00	00	368	76	36		230						
			001082029056	CE 336563	24/09/2016	Mạ Xuân	LUC	00	00	368	211	37		66						
			001082029056	CE 336563	24/09/2016	Mạ Mùa	LUC	412-44	00	270	24	25		137						
			001082029056	CE 336563	24/09/2016	Mạ Mùa	LUC	412-44	00	270	130	25		61						
			001082029056	CE 336563	24/09/2016	Quản Cờ	LUC	17	00	1993,00	173	25		1993						
			001082029056	CE 336563	24/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	362	98	26		92						

			001082029056	CE 336563	24/09/2016	Kinh Tế Phụ	LUC	00	00	362	275	26		270							
23	Lê Văn Năng	Thôn Cự Thân	001063033875	CE 800129	16/12/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	308	17	26		128	3579	3518	98,30%	1.090.580.000	2.726.450.000	10.000.000	3.827.030.000
			001063033875	CE 800129	16/12/2016	Kinh Tế Phụ	LUC	00	00	216,00	404	26		216							
			001063033875	CE 800129	16/12/2016	Man Từa	LUC	19	00	1958,00	117	31		1958							
			001063033875	CE 800129	16/12/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	308	89	32		180							
			001063033875	CE 800129	16/12/2016	Mạ Xuân	LUC	00	00	279	50	36		144							
			001063033875	CE 800129	16/12/2016	Mạ Xuân	LUC	00	00	279	181	37		74							
			001063033875	CE 800129	16/12/2016	Cây Máy	LUC	59	00	818,00	23	39		818							
24	Phạm Thị Chung	Thôn Cự Thân	001163004523	CE 336575	24/09/2016	Man Lấp	LUC	10	00	1295,00	140	24		1295	3322	3195	96,18%	990.450.000	2.476.125.000	10.000.000	3.476.575.000
			001163004523	CE 336575	24/09/2016	Đồng Chày	LUC	21	00	1504,00	25	33		1504							
			001163004523	CE 336575	24/09/2016	Kinh Tế Phụ	LUC	00	00	216,00	705	26		216							
			001163004523	CE 336575	24/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	180	136	25		180							
25	Lê Văn Khoa	Thôn Cự Thân	001071045036	CE 397066	29/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	333	95	25		216	3849	3447	89,56%	1.068.570.000	2.671.425.000	10.000.000	3.749.995.000
			001071045036	CE 397066	29/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	333	75	32		117							
			001071045036	CE 397066	29/09/2016	Cầu Gỗ	LUC	23	00	3114,00	142	31		3114							
26	Nguyễn Văn Bát	Thôn Cự Thân	001059027244	CE 179820	31/08/2016	Mạ Gié	LUC	00	00	362	80	26		72	4559	4321,4	94,79%	1.339.634.000	3.349.085.000	10.000.000	4.698.719.000
			001059027244	CE 179820	31/08/2016	Mạ Gié	LUC	00	00	362	167	26		216							
			001059027244	CE 179820	31/08/2016	Kinh Tế Phụ	LUC	00	00	216,00	305	26		216							
			001059027244	CE 179820	31/08/2016	Mạ Gié	LUC	00	00	362	351	26		74							
			001059027244	CE 179820	31/08/2016	Đồng Chày	LUC	38	00	1430,00	24	33		1430							
			001059027244	CE 179820	31/08/2016	Mạ Chiêm	LUC	00	00	360	74	37		47							
			001059027244	CE 179820	31/08/2016	Mạ Chiêm	LUC	00	00	360	272	37		75,4							
			001059027244	CE 179820	31/08/2016	Từa Trong	LUC	20	00	1882,00	22	31		1882							

			001059027244	CE 179820	31/08/2016	Lô Ông Tân	LUC	01	00	309	16	33		309						
27	Nguyễn Văn Đăng	Thôn Cự Thân	001071012665	CH 160265	23/02/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	314	72	25	4228	72	3661,4	86,60%	1.135.034.000	2.837.585.000	10.000.000	3.982.619.000
			001071012665	CH 160265	23/02/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	314	114	25		242						
			001071012665	CH 160265	23/02/2016	Cây Máy	LUC	45+46	00	2246	276	32		613						
			001071012665	CH 160265	23/02/2016	Cây Máy	LUC	45+46	00	2246	278	32		1633						
			001071012665	CH 160265	23/02/2016	Thép Mầu Đức	LUC	01	00	919,00	289	32		919						
			001071012665	CH 160265	23/02/2016	Kính Tế Phụ	LUC	00	00	432	440	26		182,4						
28	Nguyễn Tiến Phương	Thôn Cự Thân	001079026779	CE 336560	24/09/2016	Cầu Ông Bang	LUC	01	00	821	105	25	2599	821	2528,6	97,29%	783.866.000	1.959.665.000	10.000.000	2.753.531.000
			001079026779	CE 336560	24/09/2016	Cầu Ông Bang	LUC	09	00	1326	66	25		1326						
			001079026779	CE 336560	24/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	119	65	25		119						
			001079026779	CE 336560	24/09/2016	Mạ Mùa	LUC	00	00	263	35	26		262,6						
Tổng													92.366	86379,1	86379,1		26.777.521.000	66.943.802.500	269.600.000	93.990.923.500
Bảng chữ: Chín mươi ba tỷ chín trăm chín mươi triệu chín trăm hai mươi ba nghìn năm trăm đồng.																				

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Mạnh